TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG HỌC KỲ 01 NĂM HỌC 2026-2027

Đợt 5, từ ngày 21/09/2026 đến ngày 15/11/2026

TT	Mã học phần	Tên học phần	TC	Tên lớp tín chỉ	Từ ngày	Đến ngày	Giảng viên	Thời gian	Phòng học
1	MT8123	Công nghệ và chất liệu trong thiết kế Đồ họa	2	MT8123_BS	19/10 19/10	15/11 15/11	Nguyễn Trung Kiên_TKĐH	Thứ 3(T13-16)Thứ 6(T13-16)	Online
2	NM6502.4	Công nghệ, vật liệu trong nội thất	1	Ghép_NT86023_BS	19/10	15/11		Thứ 4(T13-16)	M8.01
3	NT86023	Công nghệ, vật liệu trong nội thất	1	NT86023_BS	19/10	15/11	Lê Thị Thêu	Thứ 4(T13-16)	M8.05
4	XD3202.2	Đồ án kết cấu BTCT 1	2	XD3202.2_BS	21/9 21/9	15/11 8/11	Đỗ Trường Giang	Thứ 4(T13-16)Thứ 7(T13-16)	M9.01
5	XD3302.2	Đồ án Kết cấu thép 1	2	Ghép_XD3202.2_BS	21/9 21/9	15/11 8/11	Phạm Thanh Hùng	Thứ 4(T13-16)Thứ 7(T13-16)	M9.01
6	XD3503	Đồ án Kỹ thuật thi công 2	1	XD3503_BS	19/10 19/10	15/11 8/11	Ngô Quang Tuấn	Thứ 3(T13-16)Thứ 6(T13-16)	M9.02
7	DT2012.1	Đồ án kỹ thuật và tổ chức thi công công trình đô thị	2	DT2012.1_BS	21/9 21/9	15/11 8/11	Lê Văn Chè	Thứ 3(T13-16)Thứ 6(T13-16)	M9.01
8	DT2120.1	Đồ án mạng lưới thoát nước đô thị	2	Ghép_DT2012.1_BS	21/9 21/9	15/11 8/11		Thứ 3(T13-16)Thứ 6(T13-16)	M9.01
9	XD3107.2	Đồ án Nền và móng	2	XD3107.2_BS	21/9 21/9	15/11 8/11	Lê Mạnh Cường	Thứ 2(T13-16)Thứ 5(T13-16)	M9.01
10	XD3526	Đồ án tổ chức thi công	2	XD3526_BS	21/9 21/9	15/11 8/11	Nguyễn Văn Đức	Thứ 2(T13-16)Thứ 5(T13-16)	M9.02
11	XD3505.3	Đồ án tổ chức thi công (E)	2	Ghép_XD3526_BS	21/9 21/9	15/11 8/11		Thứ 2(T13-16)Thứ 5(T13-16)	M9.02
12	DT2111.2	Đồ án xử lý nước thải đô thị	2	Ghép_DT2012.1_BS	21/9 21/9	15/11 8/11		Thứ 3(T13-16)Thứ 6(T13-16)	M9.01
13	MT8111	Đồ họa tranh khắc	3	MT8111_BS	21/9 21/9 21/9	15/11 8/11 15/11	Đỗ Đình Tân	Thứ 2(T13-16)Thứ 6(T13-16)Thứ 4(T13-16)	M19.1_DH.A
14	KT0101	Hình học hoạ hình	2	KT0101_BS	21/9 21/9	25/10 25/10	Đào Đức Thiện	Thứ 2(T13-16)Thứ 5(T13-16)	Online
15	KT0101.1	Hình học hoạ hình và vẽ kĩ thuật	2	KT0101.1_BS1	21/9 21/9	25/10 25/10	Giang Thị Thu Hiền	Thứ 3(T13-16)Thứ 6(T13-16)	Online
16	KT0101.1	Hình học hoạ hình và vẽ kĩ thuật	2	KT0101.1_BS2	21/9 21/9	25/10 25/10	Hoàng Minh Hùng (KT01)	Thứ 4(T13-16)Thứ 7(T13-16)	Online
17	NN3702.1	Tiếng Anh P2	3	NN3702.1_BS1	21/9 21/9	1/11 1/11	Nguyễn Thị Hòa	Thứ 2(T13-16)Thứ 5(T13-16)	Online
18	NN3700.2	Tiếng Anh tăng cường P2	3	NN3700.2_BS1	21/9 21/9	1/11 1/11	Mai Lan Phương	Thứ 3(T13-16)Thứ 6(T13-16)	Online
19	NN3700.2	Tiếng Anh tăng cường P2	3	NN3700.2_BS2	21/9 21/9	1/11 1/11	Nguyễn Thị Phương Lan	Thứ 3(T13-16)Thứ 6(T13-16)	Online
20	NN3803	Tiếng Pháp chuyên ngành	2	NN3803_BS	21/9 21/9	1/11 1/11	Nguyễn Thị Cẩm Linh	Thứ 4(T13-16)Thứ 7(T13-16)	Online

Scanned with CamScanner

21	NN3801	Tiếng Pháp P1	3	NN3801_BS	21/9 21/9	1/11 1/11	Trần Ngọc Mai	Thứ 2(T13-16)Thứ 5(T13-16)	Online
22	NN3802	Tiếng Pháp P2	3	NN3802_BS	21/9 21/9	1/11 1/11	Trần Ngọc Mai	Thứ 3(T13-16)Thứ 6(T13-16)	Online
23	TH4414	Tin học ứng dụng ngành Kiến trúc 2	2	Ghép_TH4431_BS	21/9 21/9	1/11 1/11		Thứ 2(T13-16)Thứ 5(T13-16)	M5.03
24	TH4431	Tin học ứng dụng ngành Kiến trúc 2	2	TH4431_BS	21/9 21/9	1/11 1/11	Ngô Thanh Thảo	Thứ 2(T13-16)Thứ 5(T13-16)	M5.03
25	NM6502.1	Xu hướng thiết kế nội thất đương đại	1	Ghép_NT86021_BS	19/10	15/11		Thứ 4(T13-16)	Online
26	NT86021	Xu hướng thiết kế nội thất đương đại	1	NT86021_BS	19/10	15/11	Nguyễn Minh Đức	Thứ 4(T13-16)	Online

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2026

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Vũ Hoàng Hiệp

Scanned with CamScanner